| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 115/2024/QĐST-DS | *Quận 1, ngày 22 tháng 4 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phượng
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Văn Huệ
2. Bà Lê Thị Kim Ngàn

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 907/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng";

## XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, nguyên đơn xuất trình Biên bản thanh lý hợp đồng thuê nhà ngày 20/3/2024 với bà Phạm Thị Hoàng T (Người thuê nhà), nguyên đơn đã nhận lại nhà và đang quản lý tài sản thế chấp là căn hộ P2-39.10, Tòa nhà P, Khu P (Vinhome C), số G Đ, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, không cần thiết phải đưa bà Phạm Thị Hoàng T vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; trường hợp hai bên có tranh chấp với nhau liên quan đến hợp đồng thuê nhà thì giải quyết trong vụ án khác.

Đồng thời, tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP N

Địa chỉ: Số A T, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Ông Lê Văn H, sinh năm 1985; địa chỉ: Số E Công trường M, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 49/UQ-HCM-QLNS ngày 21/02/2023)

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Thảo P, sinh năm 1992; căn cước công dân số: 075192014506; địa chỉ thường trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện C, thành phố Hải

Phòng; địa chỉ cư trú: Căn hộ A, số B T, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Thảo P có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP N các khoản tiền nợ sau tính đến ngày 22/4/2024:

- Tiền nợ của Hợp đồng cho vay từng lần trung dài hạn số 1349/2079/D-TN/CC1 ngày 17/9/2020 và Giấy nhận nợ số 01 ngày 17/9/2020, gồm: Nợ gốc 9.533.319.928 đồng, nợ lãi: 1.696.818.106 đồng. Tổng cộng là 11.230.138.034 đồng.

- Tiền nợ của thẻ tín dụng quốc tế, loại thẻ visa (V0070021702) theo Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế V kiêm hợp đồng số 14863073 ngày 24/10/2019 gồm: Nợ gốc: 67.315.759 đồng, nợ lãi: 18.063.094 đồng, phí vượt hạn mức: 3.647.414 đồng, phí chậm thanh toán: 28.736.608 đồng. Tổng cộng là: 117.762.875 đồng.

Các bên thi hành ngay khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 23/4/2024 cho đến khi trả hết nợ, bà Nguyễn Thị Thảo P còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay từng lần trung dài hạn số 1349/2079/D-TN/CC1 ngày 17/9/2020, Giấy nhận nợ số 01 ngày 17/9/2020 và Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế V1 kiêm hợp đồng số 14863073 ngày 24/10/2019 và Các điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Đến thời hạn trả nợ nếu bà Nguyễn Thị Thảo P không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP N có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thi hành án; tài sản thế chấp là căn hộ C, Tòa nhà P, Khu P (Vinhome C), số G Đ, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, diện tích sàn 187,7 $m^2$, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO 944906, số vào sổ cấp GCN: CS 42822/DA ngày 19/12/2019 do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố H cấp cho ông Trần Văn H1 và bà Đỗ Thị Hải Y, cập nhật biến động qua tên bà Nguyễn Thị Thảo P ngày 28/9/2020 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận B; theo Hợp đồng thế chấp nhà ở số 1247/2079/TC ngày 30/9/2020, công chứng số 017897, quyển số 9 lập tại Văn phòng C, Thành phố Hồ Chí Minh giữa Ngân hàng TMCP N và bà Nguyễn Thị Thảo P; đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận B, số đăng ký biến động 052761.TC.002 ngày 02/10/2020 sẽ được cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi để thi hành án.

*Về án phí dân sự sơ thẩm:* Án phí dân sự sơ thẩm là 59.673.950 đồng bà Nguyễn Thị Thảo P chịu.

Ngân hàng TMCP N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 59.100.000 đồng cho Ngân hàng TMCP N theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007721 ngày 31/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Thi hành án dân sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu vp, hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phượng**